

Số: /BC-MN19/5

Hải Châu, ngày tháng năm 2026

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
Công khai theo TT09/2024/TT-BGDDT về kết quả hoạt động
của trường Mầm non 19/5 cuối năm học 2025-2026

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên cơ sở giáo dục

Trường Mầm non 19/5.

2. Địa chỉ, điện thoại, địa chỉ thư điện tử, trang thông tin điện tử

18 Lê Thánh Tôn, phường Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.

Điện thoại: 0236.3823610 – 0236.3840710.

Website: <http://mamnon195.edu.vn/>

2. Loại hình của cơ sở giáo dục

Trường Mầm non công lập.

4. Sứ mạng, tầm nhìn, mục tiêu

Sứ mệnh

Trường Mầm non 19/5 là Trường học hạnh phúc, nơi ươm mầm yêu thương và lòng biết ơn cuộc sống.

Tầm nhìn

Trường Mầm non 19/5 sẽ trở thành một môi trường chăm sóc giáo dục trẻ toàn diện và chuyên nghiệp tốt nhất thành phố Đà Nẵng và khu vực miền Trung trong thập niên đến.

Giá trị cốt lõi

Yêu thương: Cởi mở bộc lộ cảm xúc, nhu cầu gần gũi, được hỗ trợ và yêu thương, yêu cha mẹ và những người gần gũi trong gia đình; yêu quý thầy cô; quý mến bạn bè; thân thiện với môi trường xung quanh.

Tôn trọng: Quan tâm đến người khác; lắng nghe ý kiến, các quan điểm khác nhau, tôn trọng sự khác biệt và tương đồng về biểu hiện bề ngoài, cách sống và làm việc khác nhau của người khác liên qua đến giới, văn hóa; nhận ra sự đa dạng trong môi trường sống.

Trách nhiệm: Nhận ra mối quan hệ tương hỗ trợ giữa hành động với kết quả hành động của bản thân; bản thân và người khác; giữa con người, động vật, thực vật và môi trường sống; lựa chọn và điều chỉnh hành động, ứng xử phù hợp đối với an toàn cho bản thân, người khác và bảo vệ môi trường sống, tham gia và có

đóng góp vào các hoạt động chung trong lớp học, gia đình; tham gia vào các hoạt động văn hóa của cộng đồng.

Trung thực: Biết cái gì đúng, cái gì sai; bộc lộ ý kiến/cảm xúc bản thân ủng hộ cái đúng, phản đối cái sai, cái bất công và thành kiến; biết xem xét tại sao mọi việc lại diễn ra không theo mục tiêu dự kiến, nhận sai lầm và nhận ra bài học sai lầm từ đó.

Sáng tạo: Mang đến môi trường học tập để tạo nên nền tảng giúp trẻ không ngừng tìm tòi khám phá, bồi đắp tri thức và phát triển bản thân, lĩnh hội được những kiến thức cần thiết và phù hợp để chuẩn bị cho bậc tiểu học. Giúp trẻ tự tư duy trong việc sáng tạo: Tự đặt câu hỏi với mỗi đồ vật, sự vật mà trẻ quan sát được, biết bắt chước và mô phỏng lại những sự vật, sự việc, hiện tượng xung quanh.

5. Quá trình hình thành và phát triển

Trường Mầm non 19/5 được thành lập năm 1976, trường có một cơ sở đặt tại số 18 Lê Thánh Tôn thuộc phường Hải Châu, thành phố Đà Nẵng. Tiền thân trường Mầm non 19/5 là trường Mẫu giáo Liên Hiệp B, vào thời điểm này trường chỉ có 6 lớp mẫu giáo với tổng số 240 cháu và 18 CBGVNV; Đến năm 1982 trường được đổi tên là trường Mẫu giáo mầm non, năm 2001 trường được đổi tên là trường Mầm non 19/5.

Năm 2015, thực hiện quyết định của UBND thành phố Đà Nẵng quy định phân cấp về quản lý tổ chức bộ máy;

Trường Mầm non 19/5 trực thuộc UBND phường Hải Châu, thành phố Đà Nẵng theo Căn cứ Quyết định số 23/QĐ-UBND ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Ủy ban nhân dân quận Hải Châu về việc thành lập trường Mầm non 19/5 thuộc UBND phường Hải Châu;

Trong nhiều năm xây dựng và phát triển, nhà trường đã có nhiều đóng góp tích cực, hiệu quả vào sự nghiệp giáo dục của địa phương. Nhà trường được UBND thành phố Đà Nẵng công nhận trường mầm non đạt chuẩn quốc gia Mức độ I năm 2005. Ngày 19 tháng 10 năm 2013, trường được công nhận trường mầm non đạt chuẩn quốc gia mức độ 2 và được tiêu chuẩn chất lượng giáo dục cấp độ 3 vào ngày 04 tháng 5 năm 2016.

Tập thể trường Mầm non 19/5 đã không ngừng nỗ lực phấn đấu vươn lên duy trì chất lượng, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao và đạt được nhiều thành tích cao, cụ thể:

- + Đạt Tập thể lao động xuất sắc 5 năm liên tục;
- + Năm học 2013-2014, trường đạt Huân chương lao động Hạng Nhì và được công nhận trường chuẩn quốc gia Mức độ 2;
- + Năm học 2015-2016, trường đạt Tiêu chuẩn chất lượng giáo dục cấp độ 3;
- + Năm học 2017 -2018, trường đạt Cờ thi đua của UBND TP Đà Nẵng;

- + Năm học 2018-2019, trường đạt tập thể Lao động xuất sắc, Công đoàn nhận Bằng khen của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam;
- + Năm học 2019-2020, trường đạt Cờ thi đua Chính phủ;
- + Năm học 2020-2021, trường đạt tập thể Lao động xuất sắc, Bằng khen của UBNDTP Đà Nẵng;
- + Năm học 2021-2022, trường được Cụm thi đua các trường mầm non công lập đề nghị tặng Cờ thi đua UBNDTP Đà Nẵng – Huân chương Lao động hạng Nhất;
- + Năm học 2022-2023, trường đạt tập thể Lao động xuất sắc;
- + Năm học 2023-2024, trường đạt tập thể Lao động tiên tiến;
- + Năm học 2024-2025, trường đạt tập thể Lao động tiên tiến;
- + Năm học 2025-2026, trường đạt tập thể Lao động xuất sắc.

6. Thông tin người đại diện pháp luật /phát ngôn của nhà trường

Họ và tên: Lê Thị Bích Trâm

Chức vụ: Bí thư Chi bộ - Hiệu trưởng nhà trường

Địa chỉ nơi làm việc: Trường Mầm non 19/5, 18 Lê Thánh Tôn, phường Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

Số điện thoại: 0888.138.668

Địa chỉ thư điện tử: lebichtram0608@gmail.com

7. Tổ chức bộ máy

a) Quyết định thành lập số 23/QĐ-UBND ngày 01/07/2025 của Ủy ban nhân dân phường Hải Châu về việc thành lập trường mầm non 19/5 thuộc UBND phường Hải Châu.

b) Quyết định Hội đồng trường

Quyết định số 1491/QĐ-UBND ngày 26/3/2025 của UBND quận Hải Châu về việc thành lập Hội đồng trường Trường Mầm non 19/5 nhiệm kỳ 2024-2029.

c) Chủ tịch hội đồng trường: Lê Thị Bích Trâm (Bí thư chi bộ, hiệu trưởng nhà trường)

d) Danh sách Hội đồng trường

STT	Họ và tên	Chức vụ	Đơn vị	Chức danh
1.	Bà Lê Thị Bích Trâm	Bí thư chi bộ, Hiệu trưởng	Trường MN 19/5	Chủ tịch
2.	Bà Nguyễn Thị Thủy	Phó Hiệu trưởng	Trường MN 19/5	Phó Chủ tịch

3.	Bà Nguyễn Thị Thùy Phương	Phó Hiệu trưởng	Trường MN 19/5	Phó Chủ tịch
4.	Bà Triệu Thị Thu Hòa	Giáo viên	Trường MN 19/5	Thư ký
5.	Bà Võ Thị Việt Hà	Trưởng ban TTND	Trường MN 19/5	Thành viên
6.	Bà Trần Thị Trang	Bí thư chi đoàn	Trường MN 19/5	Thành viên
7.	Bà Trần Thị Lệ Phúc	TTCM tổ Nhỡ-Lớn	Trường MN 19/5	Thành viên
8.	Bà Nguyễn Thị Thùy Trang	TTCM tổ Bé - Nhà trẻ	Trường MN 19/5	Thành viên
9.	Bà Hoàng Nữ Thanh Phương	Tổ trưởng Tổ Văn phòng	Trường MN 19/5	Thành viên
10.	Bà Lê Thị Nghiệm	Tổ phó Tổ Nhỡ - Lớn	Trường MN 19/5	Thành viên
11.	Bà Trần Thị Thu Đông	Tổ phó tổ Bé - Nhà trẻ	Trường MN 19/5	Thành viên
12.	Bà Lê Quý Hà	Phó Chủ tịch UBND phường Hải Châu	UBND phường Hải Châu	Thành viên
13.	Bà Đoàn Thị Ngọc Thủy	Đại diện CMHS	Trường MN 19/5	Thành viên

c) Quyết định điều động, bổ nhiệm, công nhận hiệu trưởng, phó hiệu trưởng
- Quyết định bổ nhiệm Hiệu trưởng:

+ Quyết định số 134/QĐ-UBND ngày 07/07/2025 của UBND phường Hải Châu về việc bổ nhiệm viên chức quản lý trường Mầm non 19/5 đối với Bà Lê Thị Bích Trâm.

- Quyết định bổ nhiệm Phó Hiệu trưởng:

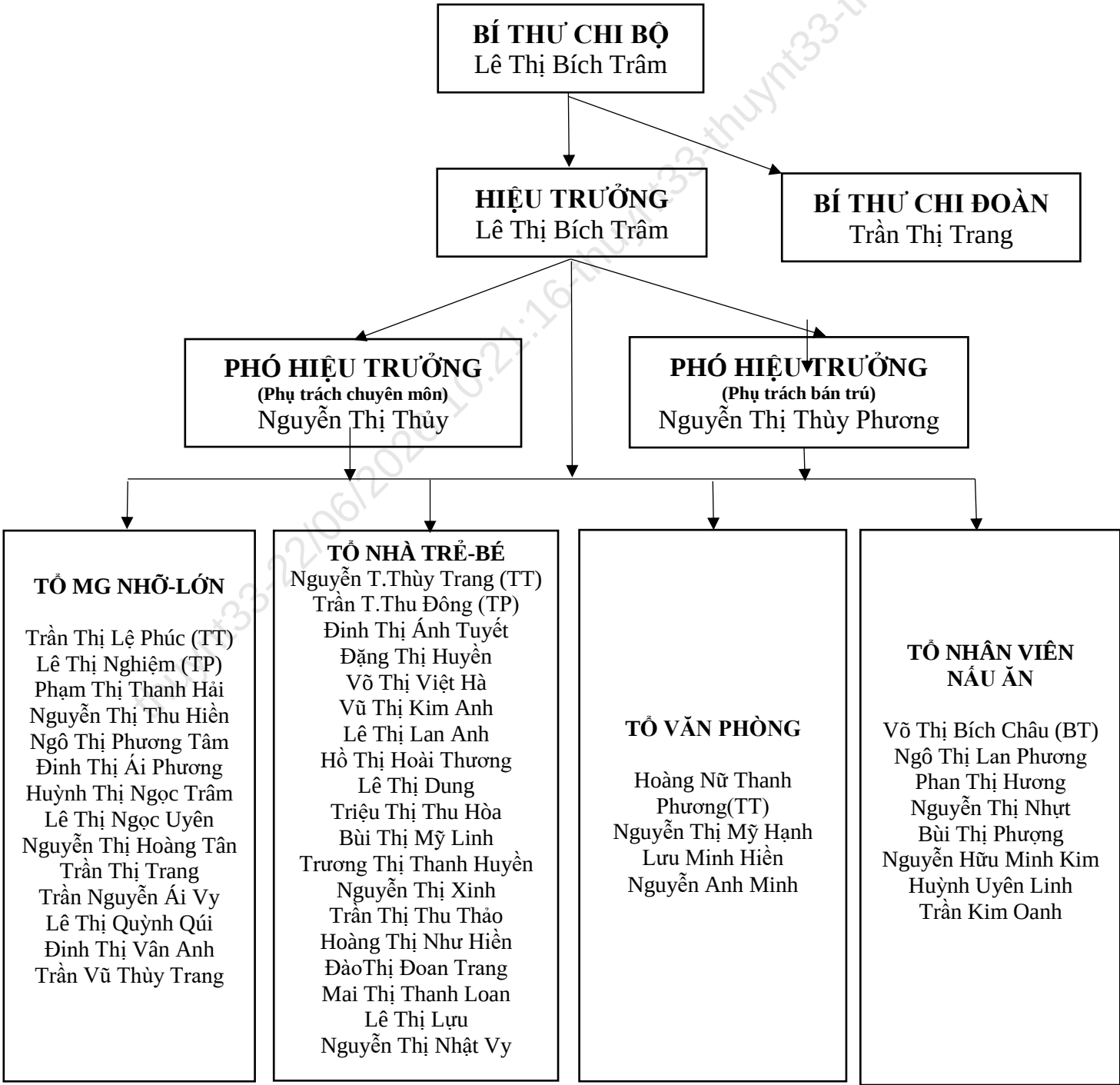
+ Quyết định số 135/QĐ-UBND ngày 07/07/2025 của UBND phường Hải Châu về việc bổ nhiệm viên chức quản lý trường Mầm non 19/5 đối với Bà Nguyễn Thị Thủy.

- Quyết định điều động và bổ nhiệm Phó Hiệu trưởng:

+ Quyết định số 3990/QĐ-UBND ngày 18/6/2024 của UBND quận Hải Châu về việc điều động và bổ nhiệm viên chức quản lý trường Mầm non 19/5 đối với Bà Nguyễn Thị Thùy Phương.

+ Quyết định số 136/QĐ-UBND ngày 07/7/2025 của UBND phường Hải Châu về việc bổ nhiệm viên chức quản lý trường Mầm non 19/5 đối với Bà Nguyễn Thị Thùy Phương.

d) Sơ đồ tổ chức bộ máy của cơ sở giáo dục



II. ĐỘI NGŨ NHÀ GIÁO, CÁN BỘ QUẢN LÝ VÀ NHÂN VIÊN

1. Số lượng giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên chia theo vị trí việc làm và trình độ được đào tạo năm học 2025-2026

STT	Nội dung	Tổng số	Trình độ đào tạo						Hạng chức danh nghề nghiệp		
			TS	ThS	ĐH	CĐ	TC	Dưới TC	Hạng IV	Hạng III	Hạng II
	Tổng số giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên	50		1	35	1	3	10	2	10	23
I	Giáo viên	34									
1	Nhà trẻ	14			14	0	0	0	0	5	7
2	Mẫu giáo	20			19	1	0	0	0	5	13
II	Cán bộ quản lý	3		1	2						3
1	Hiệu trưởng	1		1							1
2	Phó hiệu trưởng	2		1	1						2
III	Nhân viên	13				1	4	8	2		
1	Nhân viên văn thư	1					1		1		
2	Nhân viên kế toán	1					1		1		
3	Thủ quỹ	0					0				
4	Nhân viên y tế	1				1	0				
5	Nhân viên khác	10					2	8			

2. Số lượng, tỷ lệ giáo viên, cán bộ quản lý đạt chuẩn nghề nghiệp năm học 2025-2026

STT	Nội dung	Số lượng	Chuẩn nghề nghiệp							
			Tốt	Tỷ lệ	Khá	Tỷ lệ	Đạt	Tỷ lệ	Chưa đạt	Tỷ lệ
1	CBQL	03	03	100%						
2	Giáo viên	34	27	79,4%	06	17,6%	01	3%		

3. Số lượng, tỷ lệ giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên hoàn thành bồi dưỡng hằng năm theo quy định 2025-2026

STT	Hoàn thành bồi dưỡng hằng năm	Số lượng	Tỷ lệ
1	CBQL	03/03	100%
2	Giáo viên	34/34	100%
3	Nhân viên cấp dưỡng	08/08	100%

III. CƠ SỞ VẬT CHẤT

STT	Nội dung	Năm học 2025-2026	Yêu cầu tối thiểu theo quy định
1	Diện tích khu đất xây dựng trường	1.216,3m ²	
	Điểm trường	01	
	Diện tích bình quân tối thiểu cho một trẻ em	3.263,62 m ² (bình quân/trẻ là 7,7 m ² /trẻ).	
2	Số lượng, hạng mục thuộc các khối phòng hành chính quản trị		
	Phòng Hiệu trưởng	01	
	Phòng Phó Hiệu trưởng	01	
	Phòng truyền thống	01	
	Phòng họp	01	
	Phòng hành chính	01	
	Phòng nhân viên	01	
	Phòng y tế	01	
	Phòng bảo vệ	01	
2.1	Khối phòng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ em	16	
2.3	Khối phòng tổ chức ăn (áp dụng cho các cơ sở giáo dục có tổ chức nấu ăn)		
	Bếp ăn	01	
	Kho	01	
2.4	Khối phụ trợ		
	Phòng âm nhạc	01	
	Phòng vi tính	01	
	Phòng thể chất	01	
2.5	Hạ tầng kỹ thuật		
	Nhà xe giáo viên	01	
3	Số lượng các thiết bị, đồ dùng, đồ chơi hiện có	500 bộ	
4	Số lượng đồ chơi ngoài trời	20	
Bảng 5	Một số thiết bị và điều kiện phục vụ chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục khác.		
	Tivi	20	
	Đàn organ	05	
	Máy photo	1	
	Máy scan	2 cái	
	Bàn ghế đúng quy cách	305 bàn 730 ghế	
	Kệ gỗ	85 kệ	

Bảng quay 2 mặt	16 cái	
Đồ dùng phục vụ bán trú	500	
Camera	16 cái	
Máy điều hòa	50 cái	
Hệ thống báo cháy tự động	1 bộ	
Quạt công nghiệp	16 cái	
Đồ chơi lego	30 bộ	
Máy nấu nước tự động	1 cái	
Máy vi tính	22 cái	
Loa	02 bộ	
Lego phòng Hải Châu cấp	03 bộ	
Robot Whalesbot	03 bộ	
Robot Mtiny	04 bộ	
Bàn nhà trẻ	12 cái	
Ghế nhà trẻ	70 cái	
Cũi gỗ	6 cái	
Ghế gỗ ăn dặm	10 cái	
Màn hình Led	1 cái	
Tivi tương tác thông minh 65 in	3 cái	
Ti vi 98 in	1 cái	
Ti vi 65 in	5 cái	
Loa phòng họp	01 bộ	
Nguồn nước sinh hoạt hợp vệ sinh	Đảm bảo	
Nguồn điện (lưới, phát điện riêng)	Đảm bảo	
Kết nối internet	Đảm bảo	

IV. KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

4.1. Kết quả tự đánh giá chất lượng giáo dục của cơ sở; kế hoạch cải tiến chất lượng sau tự đánh giá.

Kế hoạch tự đánh giá (Kế hoạch số 145/KH-MN19/5 ngày 23/9/2024 của trường MN 19/5)

4.2. Kết quả đánh giá ngoài và công nhận đạt kiểm định chất lượng, giáo dục; kế hoạch và kết quả thực hiện cải tiến chất lượng sau đánh giá ngoài trong 5 năm tiếp theo và hàng năm

Nhà trường đạt Chuẩn quốc gia mức độ 2(QĐ7258/QĐ-UBND ngày 19/10/2013)

V. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC

Thông tin về kết quả thực hiện nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ của năm học trước

STT	Nội dung	Năm học 2024-2025	Năm học 2025-2026
-----	----------	-------------------	-------------------

1.	Tổng số trẻ em	437	429
2.	Tổng số nhóm, lớp	15	15
3.	Số trẻ em tính bình quân/nhóm, lớp (hoặc nhóm, lớp ghép)	29,1	28,6
4.	Số trẻ em học 02 buổi/ngày	437	429
5.	Số trẻ em được tổ chức ăn bán trú	437	429
6.	Số trẻ em được theo dõi sức khỏe bằng biểu đồ tăng trưởng và kiểm tra sức khỏe định kỳ	437	429
7.	Kết quả thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 05 tuổi	148	124
8.	Số trẻ em khuyết tật	0	0
9.	Chương trình giáo dục	Chương trình giáo dục mầm non (Thực hiện theo Thông tư 51/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 do Bộ trưởng Bộ GD&ĐT ký)	Chương trình giáo dục mầm non (Thực hiện theo Thông tư 51/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 do Bộ trưởng Bộ GD&ĐT ký)
10.	Kết quả phát triển sức khỏe của trẻ em		
	Số trẻ cân nặng bình thường	440	427
	Số trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân	02	02
	Số trẻ có chiều cao bình thường	431	426
	Số trẻ suy dinh dưỡng thể thấp còi độ 1	08	03
	Số trẻ thừa cân	07	00
	Số trẻ béo phì	00	00

	Chiều cao cao hơn so với độ tuổi	02	00
11.	Kết quả đạt được trên trẻ theo các lĩnh vực phát triển	a) Nhà trẻ: - Lĩnh vực phát triển thể chất: 100% - Lĩnh vực phát triển nhận thức: 97.3% - Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ: 96% - Lĩnh vực phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội và thẩm mỹ: 100% b) Mẫu giáo: - Lĩnh vực phát triển thể chất: 98,7% - Lĩnh vực phát triển nhận thức: 98,5% - Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ: 98,7% - Lĩnh vực phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội: 98,5% - Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ: 98%	a) Nhà trẻ: - Lĩnh vực phát triển thể chất: 99% - Lĩnh vực phát triển nhận thức: 93% - Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ: 87,2% - Lĩnh vực phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội và thẩm mỹ: 99% b) Mẫu giáo: - Lĩnh vực phát triển thể chất: 98,7% - Lĩnh vực phát triển nhận thức: 98,7% - Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ: 98,2% - Lĩnh vực phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội: 98,4% - Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ: 97,3%

VI. KẾT QUẢ TÀI CHÍNH

1. Tình hình tài chính của cơ sở giáo dục trong năm tài chính trước liền kề thời điểm báo cáo theo quy định pháp luật , trong đó có cơ cấu các khoản thu, chi hoạt động như sau:

Năm 2025:

a) Các khoản thu phân theo:

- Nguồn kinh phí ngân sách nhà nước:

- Nguồn kinh phí tự chủ:

+ Nguồn 13: 8.044.460.0000 đ

+ Nguồn 14: 0 đ

- Nguồn kinh phí không tự chủ:

+ Nguồn 12: 771.900.000 đ

+ Nguồn 18 : 386.600.000 đ(Khen thưởng theo NĐ 73)

b) Các khoản chi phân theo:

- Tiền lương, phụ cấp khác có tính chất lương: 6.928.507.796 đ

- Tiền TN tăng thêm cuối năm :	218.480.390 đ
- Tiền phúc lợi :	459.816.170 đ
- Khen thưởng	386.600.000đ
- Mua sắm, sửa chữa:	483.436.492 đ
- Thuê mướn:	195.044.000 đ
- Chi khác:	44.221.000đ
- Chi hoạt động phục vụ CM:	314.873.800đ
- Chi học bổng và hỗ trợ khác cho HS:	0 đ

2. Các khoản thu và mức thu đối với người học, bao gồm:

Học phí: Không thu

Các khoản thu và mức thu ngoài học phí trong năm học 2025-2026 và dự kiến cho năm học sau 2026-2027:

Nội dung	Năm học 2025-2026		Năm học 2026-2027	
	Mức thu	Số tiền thu	Mức thu	Số tiền dự kiến thu
Vệ sinh	0đ/ HS/năm	0đ	0	0
Bán trú	1.417.000đ /HS/tháng	4.944.477.000đ	1.417.000đ /HS/tháng	5.483.790.000 đ
Thứ 7	240.000đ /HS/tháng	455.940.000đ	240.000đ /HS/tháng	540.000.000 đ
Đồ dùng Bán trú	HS mới: 300.000đ /HS/năm	30.000.000đ	HS mới: 300.000đ /HS/năm:	30.000.000 đ
	Học sinh cũ: 200.000đ /HS/năm	95.413.000 đ	Học sinh cũ: 200.000đ /HS/năm	66.000.000 đ
Năng khiếu	60.000đ/cháu /tháng	425.700.000đ	60.000đ/cháu /tháng	449.280.000đ

3. Chính sách và kết quả thực hiện chính sách hằng năm về trợ cấp và miễn giảm học phí, học bổng đối với người học: Không thu học phí nên nhà trường không thực hiện chính sách này.

4. Số dư các quỹ theo quy định:

Số dư các quỹ đến ngày 30/5/2026 theo như bảng đối chiếu số dư với kho bạc nhà nước Thành phố Đà Nẵng như sau:

STT	Nội dung	Số dư đến quỹ	Ghi chú
1	Vệ sinh	0 đ	
2	Đồ dùng bán trú	1.800.000 đ	
3	Bán trú	10.520.193 đ	Tiền điện th 5

4	Thứ 7	5.978.300 đ	CSVC
5	Lãi ngân hàng	4.691.973 đ	
6	Các loại quỹ	1.463.385đ	
7	CCTL	3.361.281 đ	
8	Năng khiếu,	4.138.700đ	Tiền điện
9	BHXX trích lại	3.790.621đ	Tủ thuốc
Tổng cộng		35.744.453đ	

5. Các nội dung công khai tài chính khác được nhà trường thực hiện theo quy định của pháp luật về tài chính, ngân sách, kế toán, kiểm toán, dân chủ cơ sở.

VII. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM KHÁC

7.1. Nâng cao chất lượng, chuẩn hoá đội ngũ cán bộ quản lí và giáo viên mầm non đáp ứng yêu cầu đổi mới

- Nhà trường đã bố trí, sử dụng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đúng quy định. Bảo đảm đủ số lượng giáo viên theo quy định tại Thông tư liên tịch số 06/2015/TTLT-BGDĐT-BNV nhằm đảm bảo tốt công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ theo Chương trình GDMN.

- Tạo điều kiện cho giáo viên hoàn thiện các tiêu chuẩn theo yêu cầu của hạng chức danh nghề nghiệp để đảm bảo việc thi/xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non và bổ nhiệm, xếp lương theo hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non theo quy định.

- Triển khai kế hoạch 77/KH-UBND ngày 22/3/2022 về đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo và CBQL cơ sở GDMN giai đoạn 2022-2025 trên địa bàn quận.

- 100% CBGVNV tham gia tập huấn BDCM Sở, Phòng VH-XH và trường.

-Thực hiện rà soát, bổ sung quy hoạch nguồn HT, PHT giai đoạn 2021-2026 gồm: Quy hoạch chức danh HT: 02 PHT, quy hoạch chức danh PHT: 04 GV. Giới thiệu nguồn quy hoạch giai đoạn 2025-2030: Quy hoạch chức danh HT: 02 PHT, quy hoạch chức danh PHT: 04 GV. Quy trình rà, soát, bổ sung, giới thiệu được thực hiện đúng quy trình, đảm bảo công bằng, dân chủ.

- Tham gia thao giảng các cấp, sáng kiến, hội thi GVG cấp trường, kiểm tra xếp loại đầu năm và học kì I, học kì II với nhiều hoạt động đổi mới, sáng tạo và được đánh giá cao như:

Nội dung	Năm học 2024-2025	Năm học 2025-2026
Kiểm tra xếp loại đầu năm	28/28 giáo viên xếp loại Tốt	33/34 giáo viên xếp loại Tốt (01 GV mới tuyển dụng)
Kiểm tra xếp loại học kì II	33/33 giáo viên xếp loại Tốt	34/34 giáo viên xếp loại Tốt
Hội thi GV giỏi trường	28/33 giáo viên đạt danh hiệu GVG trường (trong đó 03 giáo	

	viên chưa đủ điều kiện dự thi và 02 giáo viên nghỉ hộ sản).	
Hội thi GVG quận	11/11 giáo viên đạt danh hiệu GVG cấp quận, trong đó có 07 giáo viên được chủ tịch UBND quận Hải Châu khen tặng đạt thành tích xuất sắc trong hội thi.	
Thao giảng phường,quận, thành phố	- Nhà trường đã thực hiện thao giảng chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm” cấp thành phố và cấp quận được các cấp đánh giá cao: Tháng (12/2024) với 04 hoạt động thuộc lĩnh vực thẩm mỹ ở độ tuổi Nhà trẻ, Bé: + GDAN: "Nghe hát "Kìa con bướm vàng” NN1; + GDAN: Nghe và phân biệt "Âm thanh to nhỏ" NN2; + GDAN: "Chơi với các dụng cụ âm nhạc" NL2; + GDAN: Nghe hát vọng cổ :Tâm tình cô giáo trẻ" B1 - Tháng 5/2025 Nhà trường đã thực hiện thao giảng chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm” cấp quận với 04 hoạt động : + NB "Màu xanh màu đỏ" NN2; + HĐVĐV "Bé tập rót nước" NL2; + KPKH "Bé biết gì về gió" B1; + GDAN "Nghe hát Chú voi con ở Bản Đôn" N2.	- Nhà trường đã tổ chức thao giảng cấp thành phố, phường với 05 hoạt động học/chơi tập có chủ định thuộc lĩnh vực phát triển nhận thức cho trẻ mầm non theo định hướng giáo dục STEAM (17/3/2026) được các cấp đánh giá cao: + Nhà trẻ: Hoạt động: Nhận biết (Cứng-Mềm) + MG Bé: Làm quen với Toán (Đổi xứng) + MG Nhỡ: Khám phá khoa học (Cùng chơi với Robot WhalesBot-xe máy địa hình) + MG Lớn: Khám phá khoa học (Vui cùng Robot mTiNy) + MG Lớn: Tạo hình (Trang trí bánh sinh nhật)
Sáng kiến cấp phường/quận	11 sáng kiến cấp quận	10 sáng kiến cấp phường
Sáng kiến cấp thành phố		05 sáng kiến cấp thành phố

- 100% CBGVNV có trách nhiệm, ý thức, nhận thức về đạo đức nghề nghiệp, tính chất công việc. Phát huy tốt vai trò nhiệm vụ được giao, sáng tạo,

thân thiện, văn minh và lịch sự hơn. Giao tiếp ứng xử thân thiện vui vẻ hòa nhã, chú trọng chất lượng và đạt hiệu quả tốt công việc được giao.

- Thực hiện hiệu quả phong trào “Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, thi đua thực hiện văn hóa công sở” giai đoạn 2019-2025.

- 100% CBGVNV thực hiện bản cam kết, đăng ký, tu dưỡng rèn luyện đạo đức nghề nghiệp, không bạo hành bạo lực, không vi phạm các quy định, quy chế chuyên môn, không xúc phạm nhân phẩm.

- Nhà trường sử dụng các chương trình phần mềm tính định lượng dưỡng chất và xây dựng thực đơn cho trẻ theo độ tuổi, thực hiện phần mềm lưu trữ kết quả chăm sóc sức khỏe của trẻ (Vtech), 100% giáo viên thực hiện lưu giáo án, hồ sơ trên máy tính khoa học.

7.2. Đẩy mạnh công tác xã hội hóa và hội nhập quốc tế

* Về cơ sở vật chất:

- Nhà trường đã có quyết định 1785/QĐ- UBND ngày 19 tháng 8 năm 2024 của UBND quận Hải Châu về việc dự án: Mở rộng, cải tạo trường Mầm non 19/5 phường Hải Châu I, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng. Tổng đầu tư của dự án: 8.050.201.000 đồng từ nguồn vốn ngân sách thành phố. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2024- 2026, dự kiến bàn giao vào quý II/2026.

- Nhà trường được đầu tư nâng cấp, cải tạo, sửa chữa trong dịp hè 2025 một số nội dung theo QĐ 824/QĐ-UBND ngày 21/2/2025 của UBND quận Hải Châu do công ty TNHH Phan Ngọc Wood thi công, cụ thể:

+ Bổ sung vách kính khung thép cầu thang vị trí trục 1-2/A tầng 3 lên tầng 4

+ Bổ sung vách kính bố trí mới phòng kho thực phẩm khu bếp.

+ Bổ sung bơm tăng áp cấp nước tầng tum tầng tum.

+ Bổ sung thoát nước ngoài nhà s=664,3m2.

+ Tháo dỡ, lát lại gạch sân hành lang sau phòng thể chất 12m2 bằng gạch granite 600x600mm.

+ Bổ sung mái che sân chơi ngoài trời cho trẻ 114,8m2.

+ Chống thấm sàn mái khối số 1,2- 3 tầng

+ Bổ sung lan can tầng mái khối số 1,2- 3 tầng

+ Lát gạch sàn mái khối số 1,2- 3 tầng

+ Bổ sung phòng máy giặt + phòng kho chuyên môn khu vực tầng mái khối số 2- 3 tầng (Hệ vách khung thép kết hợp kính cường lực; Khung vì kèo, xà gồ thép hộp

- Ngoài ra nhà trường được UBND phường Hải Châu trang bị một số thiết bị, đồ dùng, học liệu cho các nhóm/lớp và các phòng chức năng với tổng kinh phí 588.665.914đ, cụ thể:

- 01 màn hình Led phòng họp.
- 01 tivi 98inch, 05 tivi 65inch.
- 03 màn hình tương tác thông minh.
- 04 bộ robot (Mtiny), 03 bộ lego (Whalesbot B3 pro), 05 đàn organ.

- Nhà trường tiếp tục duy trì nhiều giá trị cốt lõi các Dự án Cộng đồng ứng dụng dạy học sáng tạo tại nhà trường như: VVOB, SCI, Dự án bồi dưỡng kiến thức về dinh dưỡng và sức khỏe học đường, Dự án Mất học đường...

- Thường xuyên trao đổi với phụ huynh về phương pháp chăm sóc, nuôi dạy trẻ, nuôi dạy con theo khoa học. Tuyên truyền về cách phòng tránh cho trẻ mắc những bệnh thường gặp như dịch bệnh thủy đậu, tay chân miệng, sốt xuất huyết, bệnh đau mắt đỏ, dịch cúm, sởi ...;

- Thực hiện tổ chức vui hội theo khối có sự tham gia của CMHS:

+ Khối Nhỡ: Ngày hội của những chiếc vòng (10/12)

+ Khối Bé: Những chú bộ đội tí hon (18/12)

+ Khối Nhà trẻ: Bé chơi với bóng có sự tham gia của CMHS (7/01)

+ Khối Lớn: Xuân về trên bản (9/01)

+ Khối Nhà trẻ: Vui hội giải cứu đại dương (08-09/4)

+ Khối MG Bé: Vui hội “Trao yêu thương” có sự tham gia của CMHS (20/3)

+ Khối Nhỡ: Vui hội 30/4 có sự tham gia của CMHS (29/4)

+ Khối Lớn: Vui hội làm tranh CBGVNV qua các thời kì (06/5)

- Thường xuyên tổ chức cho trẻ tham quan, trải nghiệm: Tham quan trường tiểu học Phù Đồng, Bảo tàng Đà Nẵng, Bảo tàng Hồ Chí Minh chi nhánh quân khu V, Làng gốm thanh Hà...cho trẻ khối MG Lớn.

7.3. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin

- Nhà trường đã xây dựng kế hoạch số 171/KH-MN19/5 ngày 23 tháng 10 năm 2025 của Trường Mầm non 19/5 về việc thực hiện nhiệm vụ công nghệ thông tin, chuyên đổi số và thống kê giáo dục năm học 2025- 2026.

- Sử dụng phần mềm Vitech, tăng cường hệ thống wifi, camera, thu tiền qua banking... trong hoạt động chăm sóc nuôi dưỡng giáo dục trẻ tại trường, và sử dụng các phần mềm trong hội họp cũng như thiết kế các hoạt động như zalo, capcut, canva...

- Nhà trường có 09 sản phẩm tham gia hội thi “Ý tưởng – Sáng kiến Ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trong giáo dục” năm 2025 do Phòng Văn hoá – Xã hội phường Hải Châu tổ chức và có 02 sản phẩm đạt giải Khuyến khích.

-Thực hiện Tuần lễ hưởng ứng học tập suốt đời năm 2025 với hoạt động “Kể chuyện trên mây”, “Kể chuyện sáng tạo từ tranh vẽ” số lượng hơn 200 video tham gia của trẻ đến từ các nhóm/lớp.

- GV tiếp tục thực hiện quay video, chụp hình các HĐ của trẻ để trao đổi với CMHS thông qua zalo nhóm/lớp.

7.4. Đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục mầm non

- Đẩy mạnh tuyên truyền về chất lượng chăm sóc và giáo dục bằng nhiều hình thức tích cực đăng các bài viết về hoạt động của nhà trường trên các trang:

+ Website <https://mamnon195.edu.vn/>

+ Facebook <https://www.facebook.com/le.thanhton.524>

+ Kho học liệu <https://www.youtube.com/@khohoclieutruongmamnon19-58> của nhà trường...

- Xây dựng các biểu bảng, thông tin tuyên truyền về nội dung chăm sóc sức khỏe dinh dưỡng, nội dung giáo dục để phụ huynh quan tâm, phối hợp chặt chẽ với nhà trường trong công tác chăm sóc giáo dục trẻ.

- Phối hợp chặt chẽ CMHS trong công tác nuôi dưỡng chăm sóc và giáo dục trẻ. Mời phụ huynh tham gia các hội thi, lễ hội, các hoạt động do nhà trường, khối lớp tổ chức nhân các ngày lễ 05/9, 20/10, 20/11, 22/12, 8/3, 30/4-1/5, 19/5...

- Phối hợp tốt với CMHS tổ chức thành công Lễ kỷ niệm 50 năm thành lập trường Mầm non 19/5 (19/5/1976-19/5/2026)
<http://www.danangtv.vn/tv.aspx?mid=186341&cid=184>

- Đạt giải Ba đồng đội nữ cờ vua bậc Mầm non cấp phường năm học 2025-2026 .

- Đạt giải chuyên đề hội thi trình diễn áo dài.

Nơi nhận:

- Website của trường;
- Lưu: VT, THUY.

HIỆU TRƯỞNG

Lê Thị Bích Trâm